

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày: 15-03-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Cao Tấn

2. Ông Trần Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Công M, sinh ngày 15-5-2002; giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã M, huyện M, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; Họ và tên bố: Trần Văn N, sinh năm 1982; Họ và tên mẹ: Trần Thị L, sinh năm 1983; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị tạm giữ ngày 17/12/2021, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh: Hoàng Quang Đ, sinh năm 1984; Vắng mặt.

2. Anh: Phạm Minh Đ1, sinh năm 1975; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16-12-2021, tại khu vực trước cửa khách sạn Đ, đường T, phường V, thành phố N, tỉnh N, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra (CSĐT) tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện Trần Công M

có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Trần Công M tự giác lấy từ túi quần bên trái M đang mặc 01 túi nylon màu trắng kích thước khoảng 9x6 cm, bên trong đựng 19 viên nén màu vàng nhạt (không xác định được hình dạng), trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WARNING PHARAOH 240mg (ký hiệu M1) và 05 gói nylon màu trắng mỗi gói kích thước khoảng 2x2 cm đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M). Trần Công M khai nhận đó là 05 gói Ketamine và 19 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc của M đang đi giao cho khách để bán kiếm lời. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình màu đen, mặt sau vỏ trắng đã cũ. Sau đó, Tổ công tác đã tiến hành niêm phong số vật chứng trên và đưa M về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 7-9).

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Công M không phát hiện, thu giữ gì (BL 17-18).

Tại bản Kết luận giám định số 07/GĐKTHS ngày 20-12-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 05 (năm) gói nylon màu trắng kích thước mỗi gói khoảng 2x2cm (ký hiệu M) đều là ma túy. Loại ma túy là Ketamine có tổng khối lượng mẫu M: 3,488 gam.

- Mẫu gồm 19 viên nén màu vàng nhạt (không xác định được hình dạng), trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WARNING PHARAOH 240mg ký hiệu M1 đều là ma túy. Loại ma túy là MDMA. Tổng khối lượng mẫu M1: 9,317 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Công M khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ ngày 16-12-2021, M đang ở nhà thì có một người thanh niên không quen biết gọi điện thoại hỏi mua ma túy. M đồng ý và hẹn gặp nhau giao nhận ma túy tại khu vực của khách sạn Đông Nam 2, đường Trần Nhân Tông, thành phố Nam Định. Sau đó, M một mình đi bằng xe taxi đến khu vực Đô Thành Nam, thành phố Nam Định thì xuống xe đi bộ gặp 01 người đàn ông không quen biết hỏi mua 05 (năm) chỉ Ketamine và 19 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc với giá tổng giá trị là 10.000.000đ (mười triệu đồng). Mua được ma túy, M đi taxi khác đến địa điểm giao hàng để bán lại ma túy cho khách với giá 12.500.000đ (mười hai triệu năm trăm nghìn đồng), nhưng chưa kịp giao ma túy cho khách thì đã bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ.

Bản cáo trạng số 10/QĐ-KSĐT-P1 ngày 25-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Trần Công M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Công M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố trong tù, mình mẹ bị cáo nuôi hai anh em mà không nghề nghiệp nên xin giảm nhẹ một phần hình phạt và xin miễn hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức

độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Công M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Công M 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù giam. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy đủ cơ sở xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập nên đã đủ căn cứ kết luận. Ngày 16-12-2021, Trần Công M có hành vi mua trái phép 3,488g Ketamin và 9,317g ma túy MDMA sau đó mang về mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Trần Công M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức về tác hại của ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong các nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội xâm hại tới đạo đức và sức khỏe của con người, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do động cơ tư lợi và hám lời nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với tính chất tội phạm là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm M đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án tại phiên tòa bị cáo Trần Công M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Các tình tiết có liên quan: Đối với nam thanh niên đã gọi điện cho M để hỏi mua ma túy, M khai nhận đã xóa lịch sử cuộc gọi trong điện thoại, M không nhớ, không lưu số điện thoại của người này. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho M, M không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do vậy, đối với 2 người này cơ quan điều tra tách ra để xác M, xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có đơn xin miễn hình phạt bổ sung vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Ninh Khánh, mẹ bị cáo không có việc làm ổn định mà nuôi dưỡng hai anh em bị cáo ăn học, bản thân bị cáo không có thu nhập và trước khi bị bắt thì đang còn đi học nên không có tài sản riêng và được chính quyền địa phương xác nhận. Do vậy HĐXX xét miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Hội đồng xét xử xét thấy cần:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong số 07/GĐKTHS (M+M1) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình màu đen, mặt sau vỏ màu trắng đã cũ đã thu giữ của bị cáo Trần Công M.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Công M phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Xử phạt Trần Công M 7 năm 6 tháng tù (bảy năm sáu tháng tù) thời hạn tù được tính từ ngày 17 tháng 12 năm 2021. Miễn phạt tiền đối với bị cáo Trần Công M.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong số 07/GĐKTHS (M+M1) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình màu đen, mặt sau vỏ màu trắng đã cũ đã thu giữ của bị cáo Trần Công M.

(Chi tiết vật chứng được nêu trong Biên bản giao nhận vật chứng số 32/22 ngày 28/01/2022, giữa phòng PC04 Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 BLTTHS năm 2015; Nghị Quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Công M phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND-CC, VKSND-CC;
- VKS và CA tỉnh Nam Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
Nguyễn Đức Cảnh
(Đã ký)